

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Văn L, sinh năm 1969 và bà Đỗ Thị C, sinh năm 1972; cùng địa chỉ: thôn S, xã T, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Anh Lê Văn H, sinh năm 1993; địa chỉ: thôn S, xã T, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa (Văn bản uỷ quyền ngày 27/6/2024).

Bị đơn: Anh Vũ Văn D, sinh năm 1981 và chị Mai Thị T, sinh năm 1983; cùng địa chỉ: thôn T, xã T, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Lê Văn L, bà Đỗ Thị C có quyền sử dụng thửa đất số 1510, tờ bản đồ số 34-BĐĐC năm 2018; diện tích 200,6m²; địa chỉ: xã Hà Tân, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản và tài sản khác gắn liền với đất số DI 701212 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 30/3/2023 cho ông Lê Văn L và bà Đỗ Thị C (có sơ đồ đo đạc hiện trạng thửa đất kèm theo); và tài sản trên đất là: 01 nhà chính xây dựng năm 2019, tường xây gạch nung dày 220, khung cột bê tông cốt thép chịu lực, tường trát vữa lãn sơn màu xanh, mái bằng, lợp ngói, mái Thái nền lát gạch Ceramic, cửa gỗ lim, lắp điện chiếu sáng hoàn chỉnh, C 3,8m, diện tích phần lợp ngói 83,06m², diện tích phần mái bằng 8,96m², diện tích phần mái Thái 17,04m², diện tích lát gạch Ceramic, diện tích đóng trần tôn 89,39m², diện tích cửa gỗ lim 7,18m², diện tích cửa nách gỗ lim 2,71m²; 01 Bán bình lợp khung vì kèo sắt, lợp tôn, xây tường diện tích

38,48m²; 01 Nhà tắm, nhà vệ sinh mái bê tông, nằm trong bán bình diện tích 7,42m²; 01 Cổng sắt, khung sắt hộp diện tích 8,16m², trụ cổng ốp gạch Ceramic, C 2,6m, lõi trong bê tông; 01 tường rào xây gạch bi C 01m diện tích 13,94m²; Hiện nay đang cho vợ chồng anh Vũ Văn D, chị Mai Thị T ở nhờ.

Vợ chồng anh Vũ Văn D, chị Mai Thị T có trách nhiệm trả lại toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản trên đất nêu trên cho vợ chồng ông Lê Văn L, bà Đỗ Thị C vào ngày 19/3/2025.

Về chi phí tố tụng: Vợ chồng ông Lê Văn L, bà Đỗ Thị C tự nguyện chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và chi phí định giá tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Vợ chồng ông Lê Văn L, bà Đỗ Thị C chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001461 ngày 10/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá. Công nhận ông L, bà C đã nộp đủ án phí. Trả lại cho ông L, bà C số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H.Hà Trung;
- Chi cục THADS H.Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Tiến Thịnh